

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 689 /UBND-TH

Quảng Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2024

V/v triển khai thực hiện kịch bản  
tăng trưởng năm 2024 tỉnh  
Quảng Bình.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và Dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2024 đạt 7-7,5%, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở dự báo kịch bản tăng trưởng năm 2024 của tỉnh (theo các Phụ lục 1, 2 kèm theo Công văn này), tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, chủ động, linh hoạt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KT-XH năm 2024 theo Kế hoạch hành động số 44/KH-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh và Kế hoạch hành động của đơn vị mình, trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

- Chủ động và quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai, hạn hán, bảo đảm đủ nước cho sản xuất nông nghiệp; phòng, chống cháy rừng; ứng phó với ngập lụt, lũ quét để giảm thiểu thiệt hại có thể xảy ra. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức, khuyến khích ngư dân khai thác hải sản vùng biển xa; tăng thời gian bám biển; đồng thời thực hiện nghiêm các chỉ đạo về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Tiếp tục áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; triển khai thực hiện thí điểm các mô hình nuôi thủy sản hiệu quả, nhất là nuôi trên biển; tăng cường công tác quản lý chất lượng tôm giống, thức ăn và các chất cải tạo môi trường; tập trung sản xuất giống tại chỗ, dịch vụ giống có nguồn gốc, đảm bảo số lượng, chất lượng.

- Triển khai nhiều kênh kết nối với các đầu mối tin cậy để hỗ trợ người dân tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, xây dựng nông thôn số, nông dân số. Triển khai các chính sách hỗ trợ, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp (DN), hợp tác xã nhằm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhất là kêu gọi, thu hút các DN, hợp tác xã chuyển đổi từ sơ chế thô sang sơ chế, chế biến sâu sản phẩm nông nghiệp; đồng thời sẽ tiếp tục kết nối với các DN cung cấp thông tin đầu mối cung ứng nông sản trên các sàn thương mại điện tử. Nâng cao năng lực, chất lượng hệ thống khuyến nông phục vụ cơ cấu lại ngành và xây dựng nông thôn mới.

b) Về sản xuất công nghiệp:

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho các DN, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có, các dự án mới đầu tư đi vào sản xuất

ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư. Hướng dẫn DN khai thác hiệu quả thị trường nội địa; kịp thời thông tin, hỗ trợ DN đáp ứng nhanh, kịp thời các tiêu chuẩn mới, tiêu chuẩn xanh của nước đối tác xuất khẩu; tranh thủ tối đa, có hiệu quả cơ hội phục hồi của các thị trường lớn, truyền thống, cơ hội xuất khẩu các nhóm hàng chủ lực của tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo: Thủy điện La Trống; các dự án viên nén năng lượng (Viên nén Dohwa, VINAFOR); may xuất khẩu (may QT Quảng Bình, may Tun Power mở rộng); Dự án dây chuyền nghiên cứu xi măng Văn Hoá của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Việt Nam; Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch I; các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư. Sẵn sàng phương án cung ứng, điều tiết nguồn điện để bảo đảm cung cấp điện, dự phòng nguồn cung và ứng phó với các kịch bản vận hành cực đoan có thể xảy ra; đồng thời tập trung phối hợp triển khai dự án đường dây 500KV mạch 3 (Quảng Trạch – Phố Nối) đảm bảo tiến độ, chất lượng.

c) Về dịch vụ:

- Nắm bắt về xu hướng tiêu dùng năm 2024 để định hướng cho các tổ chức, DN bán lẻ trong kinh doanh, sản xuất, gia tăng về đa dạng hóa kênh bán hàng phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng... ứng dụng công nghệ cao để mang lại trải nghiệm mua sắm thuận tiện cho người tiêu dùng thông qua các ứng dụng, nền tảng trực tuyến. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến mãi, kích cầu tiêu dùng; đồng thời cần theo dõi, kiểm soát giá cả, thị trường, nhất là khi thực hiện cải cách tiền lương từ 01/7/2024. Xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, hàng giả, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng Việt Nam nói chung và các sản phẩm thế mạnh của tỉnh nói riêng phát triển trên thị trường nội địa, nội tỉnh. Tạo thuận lợi tối đa, hỗ trợ DN trong thông quan hàng hóa, hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phát triển du lịch, ngành, nghề du lịch trong chuyên dịch cơ cấu kinh tế. Đẩy mạnh, thu hút đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch của tỉnh, như: điểm dừng chân du lịch, các khu vui chơi giải trí, chợ đêm, công viên, khu dịch vụ, trung tâm thương mại, ẩm thực, khu, điểm du lịch, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch,... đặc biệt là tại các trung tâm du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng, Vũng Chùa - Đảo Yến, thành phố Đồng Hới và các khu vực du lịch biển phụ cận (Quang Phú, Nhật Lệ, Bảo Ninh...), nghỉ dưỡng Bang và du lịch văn hóa, lịch sử phía Nam của tỉnh. Đẩy mạnh liên kết vùng và địa phương về quảng bá, xúc tiến du lịch... Xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống du lịch thông minh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ xanh, sạch trong kinh doanh du lịch tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về phát triển du lịch bền vững và chuyên môn, nghiệp vụ kỹ năng cho đội ngũ nhân lực du lịch.

- Khẩn trương làm việc với các DN hàng không nhằm nâng cao công suất khai thác các đường bay hiện có; đồng thời nghiên cứu, xúc tiến mở đường bay mới. Quan tâm chỉ đạo bố trí nguồn kinh phí cho việc xây dựng các điểm dừng đỗ xe trên các tuyến đường nhằm phục vụ tốt cho hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh; tiếp tục có chính sách hỗ trợ cho hoạt động vận tải hành khách

bằng xe buýt, nhằm khuyến khích phát triển, đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân. Tiếp tục thực hiện các giải pháp mạnh mẽ để giải quyết dứt điểm nạn xe dù, bến cóc nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến 2030"; tập trung phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ vận tải.

d) Về tín dụng, tài chính, đầu tư và xây dựng:

- Chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Đấu thầu năm 2023, Luật Đất đai năm 2024, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở... và các văn bản hướng dẫn góp phần giải phóng nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng ngay trong năm 2024; trong đó chú trọng triển khai quyết liệt và đồng bộ các chính sách, giải pháp về thuế, phí, tiền tệ, thương mại, đầu tư... Tiếp tục triển khai các giải pháp phát triển thị trường bất động sản theo Nghị quyết số 33/NQ-CP của Chính phủ. Tập trung rà soát, sửa đổi văn bản thuộc thẩm quyền để áp dụng Luật Đất đai năm 2024 ngay sau khi có hiệu lực, nhất là xây dựng bảng giá đất.

- Tạo thuận lợi tối đa, giảm chi phí cho DN, người dân trong tiếp cận vốn tín dụng để thúc đẩy phục hồi nhanh sản xuất kinh doanh, sản xuất công nghiệp, việc làm, sinh kế của người dân, phát triển các ngành, lĩnh vực trong năm 2024. Tăng cường theo dõi, quản lý thị trường vàng theo các giải pháp điều hành của Trung ương.

- Triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ về điều hành ngân sách năm 2024, các giải pháp tăng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế; trong đó lưu ý thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử... theo các chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh<sup>1</sup>. Triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm yêu cầu, tiến độ thực hiện chế độ tiền lương mới kể từ ngày 01/7/2024.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, tạo động lực phát triển KT-XH của tỉnh<sup>2</sup>. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 theo các chỉ đạo của UBND tỉnh<sup>3</sup>, tiếp tục xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng điểm trong

<sup>1</sup> Số: 2715/UBND-TH về tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi, chủ động điều hành ngân sách nhà nước trong tháng 12 năm 2023 và những tháng đầu năm 2024; 1052/TB-VPUKND ngày 12/3/2024 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thắng tại Hội nghị bàn các giải pháp tăng thu, điều hành ngân sách năm 2024...

<sup>2</sup> Như: Dự án Đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bệnh viện đa khoa Bắc Quảng Bình (cơ sở 2); Trung tâm thể dục thể thao tỉnh, các dự án khu đô thị, hạ tầng du lịch... Tích cực phối hợp triển khai: Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đoạn qua địa phận tỉnh Quảng Bình, các dự án thuộc Trung tâm Nhiệt điện Quảng Trạch, dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu; Mở rộng cầu Gianh và cầu Quán Hàu; Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp cảng cá Bắc sông Gianh, thị xã Ba Đồn; Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - CHK Đồng Hới; Tuyến đường du lịch kết nối thành phố Đồng Hới và Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Dự án Bảo tồn, tôn tạo, giữ gìn cảnh quan môi trường Di tích khảo cổ Bàu Tró...

<sup>3</sup> Số: 192/UBND-TH ngày 30/01/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; 1148/TB-VPUKND ngày 18/3/2024 về Kết luận của đồng chí Trần Thắng - Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá việc thực hiện và giải ngân đầu tư công 2023; kế hoạch, giải pháp thực hiện năm 2024;

năm 2024; tập trung vào công tác GPMB, bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho người dân bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật; triển khai các thủ tục sau đấu thầu để triển khai thi công các công trình, dự án; rút ngắn thời gian, quy trình thủ tục dự án...

đ) Tiếp tục tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động; thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, lao động, việc làm. Thực hiện tốt công tác trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống. Nâng cao hiệu quả kết nối cung cầu lao động - việc làm, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực trong ngành du lịch và tăng năng suất lao động nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của DN.

e) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình, dự án về Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các ngành, các cấp. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 và công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tập trung cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo sự chuyển biến thực chất trong việc cung cấp dịch vụ công, giảm phiền hà, thời gian, chi phí cho người dân, DN.

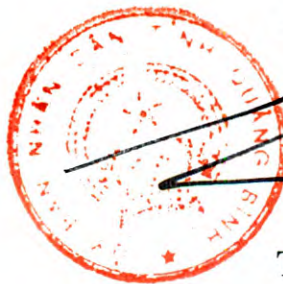
g) Các sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình điều hành thực hiện cần đề xuất, kiến nghị theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao trong báo cáo tình hình KT-XH định kỳ (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh) nhằm phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê và các đơn vị liên quan tiếp tục theo dõi tình hình kinh tế vĩ mô, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển KT-XH, kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh định hướng, giải pháp phù hợp trong quản lý, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế, xã hội năm 2024; đồng thời thường xuyên chủ động, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương, theo dõi sát diễn biến tình hình KT-XH trong nước và khu vực để dự báo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu UBND tỉnh đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có giải pháp, đối sách phù hợp, kịp thời.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Thắng**



## Phụ lục 1

**Dự báo kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2024 tỉnh Quảng Bình**  
(Kèm theo Công văn số 689 /UBND-TH ngày 19 /4 /2024 của UBND tỉnh)

### I. DỰ BÁO TỔNG QUAN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Đối với dự báo tình hình kinh tế trong nước, Việt Nam có nhiều triển vọng cải thiện tốc độ tăng trưởng qua thúc đẩy đầu tư công, tiêu dùng, du lịch; gia tăng đóng góp của số hóa, công nghệ cao vào tăng trưởng, đẩy mạnh quá trình chuyển đổi xanh, tận dụng xu hướng chuyển dịch dòng vốn đầu tư nước ngoài... Theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ, từ ngày 01/7/2023 áp dụng mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng (lần gần nhất là ngày 01/7/2019 với mức 1,49 triệu đồng/tháng) và đến 01/7/2024 sẽ thực hiện cải cách tiền lương dự kiến mức lương mới có thể tăng đến 30% so với mức lương cũ, đây là một trong những động lực tăng trưởng kinh tế cho các quý trong năm 2024 (cụ thể tác động đến tăng trưởng của khu vực dịch vụ), bởi vì tăng lương sẽ tác động đến cung và cầu của nền kinh tế. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với không ít rủi ro, biến động phức tạp, khó lường như: (i) sự phục hồi chậm của các đối tác thương mại lớn; (ii) áp lực lạm phát toàn cầu được đánh giá sẽ chậm lại nhưng vẫn ở mức cao; (iii) xu hướng tiếp tục thắt chặt tiền tệ ở nhiều quốc gia nhằm kiềm chế lạm phát; (iv) rủi ro gián đoạn trong chuỗi giá trị toàn cầu; (v) an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, bão lũ, hạn hán... tiếp tục là các vấn đề cần quan tâm.

*Trên cơ sở đánh giá bối cảnh tăng trưởng cả nước năm 2024; dự báo tăng trưởng kinh tế của tỉnh theo các quý và cả năm như sau:*

**Quý I/2024**, ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh khẩn trương bắt tay vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh với quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch đề ra trong năm 2024. Thời tiết thuận lợi cho gieo cấy vụ Đông Xuân và hoạt động khai thác hải sản. Sản xuất chăn nuôi nhìn chung ổn định, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Hoạt động sản xuất công nghiệp phát triển tương đối ổn định. Tuy nhiên, trong những tháng đầu năm vẫn còn một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong tìm kiếm đơn hàng lớn. Bên cạnh đó, điện gió đạt sản lượng thấp so với cùng kỳ đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng chung của ngành công nghiệp (những tháng đầu năm 2024, Tập đoàn Điện lực Việt Nam cắt giảm sản lượng thu mua, mặt khác, lượng gió giảm mạnh so với năm trước nên sản lượng điện gió đạt thấp so với cùng kỳ). Tốc độ tăng trưởng khu vực công nghiệp, xây dựng (CNXD) đạt thấp hơn so với cùng kỳ. Hoạt động thương mại, dịch vụ tăng trưởng cao do trong quý này có Tết Nguyên đán và nhiều lễ hội, nhu cầu tiêu dùng, ăn uống, lưu trú, du lịch và dịch vụ vui chơi, giải trí, vận tải,... tăng cao. Do đó, khu vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng khá cao. GRDP quý I/2024 tăng 5,68% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,85% (nông nghiệp tăng 2,67%, lâm nghiệp tăng 2,22%, thủy sản tăng 3,43%); khu vực CNXD tăng 5,13% (công nghiệp tăng 3,42%); khu vực dịch vụ tăng 6,61%. ✓ *ad*

**Quý II/2024**, dự báo tình hình thời tiết nhìn chung thuận lợi, kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt khá; tốc độ tăng trưởng khu vực này sẽ tăng cao hơn quý I; khu vực CNXD, các doanh nghiệp dần phục hồi và có nhiều khởi sắc; các năng lực sản xuất công nghiệp hiện có tiếp tục sản xuất ổn định và phát huy tốt năng lực. Một số dự án công nghiệp, xây dựng mới có triển vọng đi vào hoạt động sẽ đẩy mạnh tăng trưởng của khu vực này. Khu vực dịch vụ tăng trưởng cao do các ngành dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí tăng theo ngành du lịch; mặt khác, thị trường bất động sản dự báo sẽ ấm lên. Ước tính GRDP quý II/2024 tăng 7,2%, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,0% (nông nghiệp tăng 2,5%, lâm nghiệp tăng 3,0%, thủy sản tăng 4,2%); khu vực CNXD tăng 9,8% (công nghiệp tăng 7,6%); khu vực dịch vụ tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước.

**Tính chung 6 tháng đầu năm 2024**, ước tính GRDP tăng 6,5%, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%; khu vực CNXD tăng 7,6%, (công nghiệp tăng 5,6%); khu vực dịch vụ tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước.

**Quý III/2024** là cao điểm của mùa du lịch, do đó ngành du lịch sẽ tăng trưởng cao, tác động đến nhiều ngành khác, như bán lẻ hàng hoá, lưu trú, ăn uống, vận tải, dịch vụ khác,... là động lực thúc đẩy tăng trưởng khu vực dịch vụ. Khu vực CNXD tiếp tục duy trì được sự tăng trưởng nhờ những dự án mới đi vào hoạt động. Ước tính GRDP quý III tăng 7,6%, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,3% (nông nghiệp tăng 2,9%, lâm nghiệp tăng 2,9%, thủy sản tăng 4,1%); khu vực CNXD tăng 10,3% (công nghiệp tăng 11,9%); khu vực dịch vụ tăng 7,7% so với cùng kỳ năm trước.

**Quý IV/2024** điều kiện thời tiết không thuận lợi, nhất là hoạt động khai thác thủy sản, vận tải, du lịch. Tuy nhiên, ngành công nghiệp, xây dựng so với cùng kỳ sẽ đạt mức tăng trưởng khá do có các năng lực mới hoạt động cho sản phẩm, nhiều dự án lớn đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công trình trong năm. Ước tính GRDP quý IV/2024 tăng 7,7%, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%; khu vực CNXD tăng 10,8% (công nghiệp tăng 8,5%); khu vực dịch vụ tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước.

**Ước tính GRDP năm 2024** tăng 7,1% so với năm trước (Kế hoạch năm tăng 7,0-7,5%; năm 2023 tăng 7,2%). Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,0%; khu vực CNXD tăng 9,2% (công nghiệp tăng 7,8%); khu vực dịch vụ tăng 7,3%. Dự ước GRDP năm 2024 sẽ đạt kế hoạch đề ra, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng ổn định; các ngành sản xuất công nghiệp nhờ các năng lực sản xuất công nghiệp hiện có tiếp tục sản xuất ổn định và phát huy tốt, một số dự án mới dự kiến đi vào hoạt động; tuy nhiên các ngành sản xuất trang phục xuất khẩu, chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ xuất khẩu do ảnh hưởng của suy giảm kinh tế thế giới, đơn hàng giảm mạnh, nên sản xuất công nghiệp năm dự báo tăng trưởng không cao; hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ tiếp tục đà phát triển và tăng trưởng.

## II. DỰ BÁO KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG CÁC LĨNH VỰC KINH TẾ

### 1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản luôn thể hiện vai trò là bộ đỡ của nền kinh tế, đồng thời Ngành này cũng đang thực hiện quá trình tái cơ cấu chuyển từ “sản xuất nông nghiệp” sang “kinh tế nông nghiệp” và cũng đã đạt được những kết quả tích cực. Bên cạnh đó, các hoạt động dịch vụ phát triển mạnh trở lại, đặc biệt là sự khởi sắc của ngành du lịch đã tạo đà quan trọng để phát triển KT-XH của tỉnh, trong đó có sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, nhất là trong khâu tiêu thụ sản phẩm. *Tuy nhiên*, dự báo tình hình thời tiết diễn biến bất thường, hiện tượng El Nino sẽ chuyển sang La Nina vào cuối năm 2024. Đặc biệt, đó nửa đầu năm hiện tượng nắng nóng, hạn hán, thiếu nước có khả năng đến sớm và xuất hiện nhiều hơn so với trung bình nhiều năm. Các hoạt động của bão, lũ, áp thấp nhiệt đới tập trung nhiều hơn vào cuối năm. Thời tiết này sẽ ảnh hưởng bất lợi đối với sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản. Nếu thực hiện tốt việc dự báo tình hình, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, phòng chống cháy rừng, khắc phục tối đa thiệt hại, kiểm soát tốt dịch bệnh trên cây, con, ổn định giá cả thị trường... thì kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản sẽ đạt kết quả khả quan.

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá so sánh 2010) quý I/2024 tăng 2,9%; ước tính quý II/2024 tăng 3,0% và 6 tháng đầu năm tăng 2,9%; ước tính quý III tăng 3,3%; ước tính quý IV tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024, giá trị xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản ước tính tăng 3,0% so với năm 2023 (Kế hoạch năm 2024 tăng 3,0 - 3,5%), trong đó: Nông nghiệp tăng 2,7%; lâm nghiệp tăng 2,8% và thủy sản tăng 3,8%.

### 2. Công nghiệp

Năm 2024, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tiếp tục duy trì tăng trưởng do có một số dự án mới đưa vào hoạt động như: Thủy điện La Trọng, các dự án viên nén năng lượng (Dũng Nguyệt Anh, công suất 70.000 tấn/năm, VINAFOR công suất 190.000 tấn/năm); may xuất khẩu (May QT Quảng Bình, công suất 5 triệu sp/năm, may Tun Power mở rộng, công suất 5 triệu sp/năm), Giấy Xenlulo Quảng Bình, công suất 18.000 tấn/năm. Tuy nhiên các ngành sản xuất trang phục xuất khẩu, chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ xuất khẩu do ảnh hưởng của suy giảm kinh tế thế giới, đơn hàng giảm mạnh, nên sản xuất công nghiệp năm 2024 dự báo tăng trưởng không cao, chỉ từ 8,0-8,5% so với năm 2023.

Giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp (theo giá so sánh 2010) quý I/2024 tăng 6,7%; ước tính quý II/2024 tăng 8,1% và 6 tháng đầu năm tăng 7,5%; ước tính quý III tăng 10,2%; ước tính quý IV tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024, giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tăng 8,5% so với năm trước.

### 3. Đầu tư, xây dựng

Trong năm 2024, trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện nhiều công trình, dự án chuyển tiếp và mới khởi công như: Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3; dự

án Trung tâm Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Bình; dự án Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới; Hệ thống đường nối từ trung tâm thành phố đi sân bay Đồng Hới; Dự án xây dựng Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới,... Bên cạnh đó, khu nhà ở thương mại, khu đô thị trên địa bàn tỉnh cũng đang tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ thực hiện; góp phần thúc đẩy tăng trưởng ngành xây dựng. Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh 2010) quý I/2024 tăng 9,2%; ước tính quý II/2024 tăng 12,4% và 6 tháng đầu năm tăng 10,9%; ước tính quý III tăng 10,0%; ước tính quý IV tăng 12,0% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024 giá trị sản xuất ngành xây dựng ước tăng 11,0% so với năm trước.

#### **4. Một số lĩnh vực dịch vụ**

##### **4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hoá**

Kinh tế tỉnh Quảng Bình dự kiến sẽ khởi sắc trong thời gian tới nhờ tiêu dùng mạnh mẽ, sự phát triển của ngành du lịch và các dịch vụ liên quan, sự ấm lên của thị trường bất động sản sẽ giúp "kích hoạt" nhiều ngành nghề và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế,... Ước tính, tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2024 tăng 11,0% so với năm trước.

##### **4.2. Du lịch (ăn uống, lưu trú, du lịch lữ hành)**

Nhận định cả năm 2024, ngành du lịch tỉnh Quảng Bình tiếp tục khởi sắc, lượng du khách đến Quảng Bình sẽ tăng cao và là động lực cho sự tăng trưởng của nền kinh tế. Dự kiến kết quả doanh thu lưu trú, du lịch ăn uống tăng cao so với năm 2023, cụ thể, doanh thu dịch vụ lưu trú năm 2024 tăng 14,7%; doanh thu dịch vụ ăn uống năm 2024 tăng 10,6%; doanh thu du lịch lữ hành năm 2024 tăng 11,9%; tổng lượt khách du lịch đến Quảng Bình năm 2024 tăng 11,1% so với năm trước.

##### **4.3. Vận tải**

Năm 2024, hoạt động vận tải đường bộ tiếp tục được đẩy mạnh, các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch có nhiều khởi sắc sẽ làm cho vận tải hành khách đạt kết quả cao. Các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng xe taxi đã ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng phần mềm gọi xe thông minh để kết nối với hành khách, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả kinh doanh. Hoạt động xây dựng được đẩy mạnh với nhiều công trình, dự án đầu tư thực hiện trong thời gian tới sẽ thúc đẩy hoạt động vận tải hàng hóa phát triển. Hoạt động vận tải biển và đường thủy nội địa được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả, góp phần tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải biển, thủy nội địa. Ước tính tổng doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải cả năm 2024 tăng 11,4% so với năm 2023.



Phụ lục 2: SỐ LIỆU KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT, TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
CÁC QUÝ VÀ CẢ NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số 689 /UBND-TH ngày 19 / 4 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chỉ tiêu	KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG 2024/2023 (%)													
	GIÁ TRỊ SẢN XUẤT (GO)						GIÁ TRỊ TĂNG THÊM (VA)							
	Quý I	Quý II	6 tháng đầu năm	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm	Quý I	Quý II	6 tháng đầu năm	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
GRDP								105,7	107,2	106,5	107,6	106,9	107,7	107,1
TỔNG SỐ	106,8	107,9	107,4	108,2	107,6	108,5	107,9	105,7	107,2	106,5	107,6	106,9	107,7	107,1
Khu vực I (Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản)	102,9	103,0	102,9	103,3	103,0	102,9	103,0	102,8	103,0	102,9	103,3	103,1	102,9	103,0
Khu vực II (Công nghiệp, Xây dựng)	107,8	110,1	109,0	110,1	109,4	110,6	109,7	105,1	109,8	107,6	110,3	108,6	110,8	109,2
Trong đó: Công nghiệp	106,7	108,1	107,5	110,2	108,4	108,9	108,5	103,4	107,6	105,6	111,9	107,6	108,5	107,8
Khu vực III (Dịch vụ)	106,7	108,1	107,5	107,9	107,4	107,5	107,5	106,6	107,9	107,3	107,7	107,4	107,3	107,4
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm								106,3	107,0	106,6	107,0	106,8	107,0	106,8